

Bản án số: 26/2020/HS-PT

Ngày 05/3/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH HẢI DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Trường.

Các Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Thu Hiền.

Bà Phạm Thị Khánh Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:
Ông **Phạm Văn Vững** - Kiểm sát viên.

Ngày 05/3/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 34/2020/TLPT-HS ngày 04/02/2020 đối với các bị cáo Hoàng Công H và Hà Ng1 A do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 98/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Bị cáo kháng cáo:

1. **Hoàng Công H**, sinh năm 2001 tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Tân Trường, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L và bà Dương Minh Ng; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. **Hà Ngọc A**, sinh năm 1989 tại thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn Tân Trường, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch Việt Nam; con ông Hà Văn D và bà Trương Thị Kh; có vợ là Phan Thị X và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Trong vụ án còn có 04 bị cáo khác không kháng cáo và không bị kháng cáo, kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 11/6/2019, Hoàng Công H gọi điện thoại rủ Đồng Văn V, Nguyễn Văn T, Hà Ng1 A đến nhà ông ngoại H là ông Dương Xuân Tu để đánh bạc (ông T1 đi chữa bệnh và giao nhà cho H trông coi, quản lý). Sau đó, H đi bộ ra quán tạp hóa gần nhà mua 01 bộ bài tú lơ khơ và chuẩn bị chiếu để các đối tượng đến đánh bạc tại phòng khách. Sau khi nhận điện thoại của H, Việt gọi điện thoại rủ thêm Bùi Thanh Ch và Bùi Hữu Ng1 đến nhà ông T1 để đánh bạc. Sau đó, V, T, Ch đến nhà ông T1 và cùng nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh “phỏm”, đánh được 02 ván thì Ng1 đến cùng tham gia đánh phỏm. Hình thức đánh là sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá chia đều cho mỗi người chơi 09 lá bài, sau đó lần lượt theo chiều ngược chiều kim đồng hồ, người ngồi trước bốc 01 lá bài từ số bài còn lại lên và đánh ra 01 lá bài theo ý mình cho người ngồi kế tiếp bên phải, người ở lượt kế tiếp có thể ăn lá bài của người đánh trước nếu muốn, hoặc tiếp tục bốc 01 lá bài từ số bài còn lại và đánh ra 01 lá bài cho người ngồi kế tiếp mình, cứ lần lượt như vậy đến khi mỗi người đánh ra 04 lá bài, không kể lá bài đã bị người khác ăn thì sẽ lần lượt hạ bài để tính thắng, thua. Bài của ai có 03 hoặc 04 lá bài giống nhau nhưng khác chất hoặc 03 lá bài trở lên liên tiếp liên nhau và cùng chất thì được tính là “phỏm”, những lá bài không trong phỏm sẽ được cộng tổng để tính điểm để tính thắng, thua. Người có tổng điểm thấp nhất là người thắng ván đó, những người có tổng điểm cao hơn lần lượt đứng thứ hai, thứ ba, thứ tư theo tổng điểm từ thấp lên cao và lần lượt phải trả cho người thắng 20.000đ; 40.000đ và 60.000đ. Bài của ai không có “phỏm” thì gọi là “cháy” và phải trả cho người nhất 80.000đ. Bài của ai có tất cả các lá bài ở trong “phỏm” thì gọi là “ù” và những người chơi còn lại mỗi người trả cho người có bài “ù” 100.000đ. Khi người chơi đánh lá bài chốt (lá bài thứ 4) mà bị người ngồi kế tiếp ăn thì phải cho người ăn lá bài đó 120.000đ. V, T, Ch, Ng1 đánh bạc đến khoảng 13h30’ cùng ngày thì Ngọc A đến tham gia đánh bạc cùng nên các bị cáo cùng chuyển sang đánh bạc bằng hình thức đánh “liêng”. Các đối tượng sử dụng bộ bài tú lơ khơ 52 lá, mỗi ván chia đều cho mỗi người chơi 03 lá bài. Trước khi chia bài, mỗi người chơi phải “góp gà” 20.000đ. Sau đó, những người chơi xem bài để quyết định “tố” tiếp hay không (người chơi “tố” khi thấy bài đẹp để tăng mức tiền cược lên), nếu không tố thì úp bài để người ngồi sau theo hướng từ trái qua phải tố tiếp, mỗi lần tố không quá 100.000đ. Khi những người chơi dừng không tố tiếp thì mở bài và so điểm của từng người chơi để tính thắng, thua. Điểm được tính theo nguyên tắc cộng điểm của ba quân bài và trừ đi hàng chục, những lá bài J, Q, K được tính là 10 điểm, ai được điểm cao nhất trong thang điểm từ 1 đến 9 là người thắng ván bài đó, nếu bằng điểm thì tính theo chất bài theo thứ tự từ to đến nhỏ là rô, cơ, bích, tép. Người thắng sẽ được ăn toàn bộ tiền của những người khác đã đặt cược trong ván. Người nào có ba lá bài bằng nhau và khác chất thì gọi là “sáp” sẽ được ăn tiền của những người khác đã đặt cược và mỗi người phải trả thêm cho người đó 100.000đ. Người nào có ba lá bài liên tiếp nhau và cùng chất thì

gọi là “liêng đồng hoa” sẽ được ăn toàn bộ tiền những người khác đã đặt trong ván và mỗi người phải trả thêm cho người đó 60.000đ. Các đối tượng cùng thống nhất ai được “đồng hoa” thì cho H 40.000 đồng, được “sáp” thì cho H 60.000đ hoặc tùy theo ván đó thắng nhiều hay ít. Trong quá trình các bị cáo đánh bạc, Lê Viết H1 là bạn của H đến chơi và ngồi xem nhưng không tham gia vào việc đánh bạc. Các bị cáo đánh bạc đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an thành phố Chí Linh phát hiện bắt quả tang. Quá trình đánh bạc, Nguyễn Văn T khai dùng số tiền hơn 4.000.000đ để đánh bạc, T cho H 20.000đ, khi bị bắt quả tang T còn 1.730.000đ dưới chiếu bạc và tự nguyện giao nộp 4.150.000đ; Hà Ngọc A đem theo số tiền 6.200.000đ để đánh bạc, Ngọc Anh cho V vay 1.000.000đ để đánh bạc, cho H 80.000đ, đến khi bị bắt quả tang còn số tiền 920.000đ dưới chiếu bạc và tự nguyện giao nộp số tiền 3.200.000đ; Bùi Hữu Ng1 bỏ ra số tiền 1.900.000đ để đánh bạc, đến khi bị bắt quả tang còn 640.000đ dưới chiếu bạc và tự nguyện giao nộp số tiền 1.610.000đ; Bùi Thanh Ch bỏ ra số tiền 900.000đ để đánh bạc, Ch cho V vay 100.000đ, đến khi bị bắt quả tang còn số tiền 560.000đ dưới chiếu bạc; Đồng Văn V bỏ ra 600.000đ để đánh bạc, trong khi chơi V vay của Ngọc A 1.000.000đ, vay của Ch 100.000đ để đánh bạc và cho H 40.000đ, đến khi bị bắt quả tang, V còn 570.000đ dưới chiếu bạc, ngoài ra giữa chiếu bạc còn số tiền 190.000đ là tiền các đối tượng góp gà và tổ trong ván bạc không xác định được cụ thể của ai. Khi bắt quả tang, công an thu giữ trên chiếu bạc (gồm cả tiền góp “gà” của ván đang chơi) số tiền 4.610.000đ, số tiền 8.960.000đ do các đối tượng tự nguyện giao nộp như đã nêu trên và 01 bộ bài tú lơ khơ 52 lá, 01 chiếu tre.

Tại bản án Hình sự sơ thẩm số 98/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tuyên bố các bị cáo Hoàng Công H , Hà Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Hoàng Công H 11 (mười một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Hà Ngọc A 09 (chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự. Phạt các bị cáo mỗi bị cáo 10.000.000đ sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, Bản án còn quyết định về tội danh, hình phạt đối với các bị cáo còn lại trong vụ án, quyết định về xử lý vật chứng, án phí HSST và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 24/11/2019, bị cáo Hoàng Công H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 26/11/2019, bị cáo Hà Ngọc A nộp đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị cáo Hoàng Công H và Hà Ngọc A vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo Hà Ngọc A đề nghị cho hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương phát biểu:

Về tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng hình sự.

Về tội danh: Cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Hoàng Công H và Hà Ngọc A về tội “Đánh bạc”, theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về nội dung kháng cáo: Bị cáo Hoàng Công H là người khởi xướng việc đánh bạc, chuẩn bị công cụ, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo H 11 tháng tù là có căn cứ, đúng pháp luật, tại cấp phúc thẩm không có thêm tình tiết gì mới nên đề nghị giữ nguyên án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Hà Ngọc A sử dụng số tiền nhiều nhất vào việc đánh bạc. Tuy nhiên bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự, tại cấp phúc thẩm bị cáo có thêm tình tiết giảm nhẹ mới nên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về án phí HSPT: Kháng cáo của bị cáo H không được chấp nhận nên phải chịu án phí HSPT; kháng cáo của bị cáo Ngọc A được chấp nhận nên không phải chịu án phí HSPT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 11/6/2019, tại nhà ông Dương Xuân T1, ở thôn Tân Trường, xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Hoàng Công H là người được ông T1 giao trông coi, quản lý nhà đã có hành vi khởi xướng, chuẩn bị công cụ để cho Đồng Văn V, Nguyễn Văn T, Bùi Thanh Ch và Bùi Hữu Ng1 đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh phỏm. Đến khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày, V, T, Ch, Ng1 tiếp tục cùng Hà Ngọc A đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh liêng đến 15 giờ cùng ngày thì bị Công an thành phố Chí Linh bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền các đối tượng dùng vào việc đánh bạc là 13.710.000đ. Với hành vi nêu trên các bị cáo H và Ngọc A bị cấp sơ thẩm xét xử về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 BLHS là đúng quy định của pháp luật. Các bị cáo không kháng cáo và VKS không kháng nghị về tội danh.

Xét kháng cáo của các bị cáo, HĐXX nhận thấy:

+ Đối với bị cáo Hoàng Công H : Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, bị cáo là người khởi xướng việc đánh bạc tại nơi được giao trông coi, quản lý và chuẩn bị công cụ nên bị cáo giữ vai trò thứ nhất trong vụ án. Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 11 (mười một) tháng tù là đã xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ mới nên cần giữ nguyên án sơ thẩm, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

+ Đối với bị cáo Hà Ngọc A: Bị cáo sử dụng số tiền 6.200.000đ, tuy nhiên bị cáo vào đánh sau cùng, vai trò của bị cáo ít tích cực hơn. Bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình tình tiết giảm nhẹ mới là đã nộp tiền phạt bổ sung và án phí thể hiện sự ăn năn hối cải. Bị cáo có đủ điều kiện được hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ - HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng cho bị cáo được hưởng án treo cải tạo tại địa phương thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị HĐXX không xem xét và có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Về án phí hình sự phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo H không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Ngọc A được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Công H, giữ nguyên bản án sơ thẩm đối với bị cáo H; chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hà Ngọc A, sửa bản án sơ thẩm số 98/2019/HS-ST ngày 19/11/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

2. Điều luật áp dụng:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hoàng Công H và bị cáo Hà Ngọc A. Áp dụng khoản 2 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Hà Ngọc A. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về

mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với các bị cáo.

Tuyên bố các bị cáo Hoàng Công H và Hà Ngọc A phạm tội “Đánh bạc”.

+ Xử phạt bị cáo Hoàng Công H 11 (mười một) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

+ Xử phạt bị cáo Hà Ngọc A 09 (*chín*) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (*mười tám*) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm 05/3/2020.

Giao bị cáo Hà Ngọc A cho UBND xã Lê Lợi, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Hoàng Công H phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm; bị cáo Hà Ngọc A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực thi hành kể từ ngày tuyên án phúc thẩm 05/3/2020./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Phòng HSNV-Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- TAND thành phố Chí Linh;
- VKSND thành phố Chí Linh;
- CQCSĐT Công an thành phố Chí Linh;
- Chi cục THADS thành phố Chí Linh;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Chí Linh
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Xuân Trường